

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2020/DS-PT
Ngày 18 – 12 – 2020
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Dũng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Lệ Kiều
Ông Lê Thanh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Trung – Thư ký Tòa án N dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Bà Huỳnh Thị Hồng Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 99/2020/TLPT-DS ngày 20 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 34/2020/DS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Tòa án N dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 101/2020/QĐ-PT ngày 03 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lâm Thị L**, sinh năm 1969 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp V, xã V1, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Lâm Thị L: Bà Huỳnh Nguyễn Hoài T – Là Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 02, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- Bị đơn:

1. Ông **Lê Hoàng T**, sinh năm 1980 (có mặt).

2. Chị **Lê Thị Thùy N**, sinh năm 2003 (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Lê Hoàng T và chị Lê Thị Thùy N: Ông Lâm Quốc T – Là Luật sư của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

3. Bà **Lê Thị B**, sinh năm 1965 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp V, xã V1, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

4. Anh **Nguyễn Trọng N**, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã K, huyện T, tỉnh Bạc Liêu.

- *Người kháng cáo*: Nguyên đơn bà Lâm Thị L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Lâm Thị L trình bày: Ngày 10/02/2020, lúc vợ chồng bà cãi nhau, chồng bà có dùng nhiều lời lẽ thô tục xúc phạm đến bà và cha mẹ bà nên trong lúc nóng giận bà có dùng lời nói thô tục xúc phạm đến mẹ chồng bà cũng là mẹ ruột của ông T và bà B nên giữa bà và ông T, bà B có xảy ra cự cãi với nhau, trong lúc cự cãi ông T xông vào đánh nhiều cái vào lưng bà, bà B nhào vô nắm cổ áo và tát vào mặt bà, còn anh N nắm đầu bà gì xuống đất, sau đó bà được gia đình đưa đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện P từ ngày 10/02/2020 đến ngày 21/02/2020 thì xuất viện, sau đó ngày 25/02/2020 bà L tự đến Bệnh viện đa khoa Thanh Vũ Bạc Liêu để điều trị đến ngày 26/02/2020 thì xuất viện. Tại phiên tòa bà L yêu cầu các đồng bị đơn ông T, bà B và anh N có trách nhiệm bồi thường cho bà các khoản tiền sau: Tiền xe đi từ xã V1 đến huyện P 200.000đồng, tiền xe đi từ huyện P đến thành phố Bạc Liêu 400.000đồng, tiền thuốc điều trị 2.984.166đồng, tiền ăn 12 ngày khi nằm viện 900.000đồng, tiền ăn bồi dưỡng sau khi xuất viện 10 ngày 750.000đồng, tiền công lao động người nuôi bệnh 12 ngày 6.000.000đồng, tiền tổn thất tinh thần 7.450.000đồng. Tổng số tiền bà yêu cầu là 18.684.166đồng. Ngoài ra bà L không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn ông Lê Hoàng T trình bày: Vào ngày 10/02/2020 vợ chồng bà L có xảy ra cự cãi nhau, bà L có dùng lời lẽ xúc phạm mẹ ruột ông cũng là mẹ chồng bà L nên ông có cự cãi qua lại với bà L và có định xông vào đánh bà L nhưng đã được can ngăn lại. Riêng chỉ có Nguyễn Trọng N tát vào mặt chị L2 hai cái do chị L2 là con ruột bà L có lời lẽ xúc phạm mẹ ruột ông cũng là bà nội của N. Do đó, ông không đồng ý với yêu cầu của bà L. Ngoài ra ông T không yêu cầu gì thêm.

Bị đơn anh Nguyễn Trọng N, bà Lê Thị B và chị Lê Thị Thùy N trình bày: Thống nhất theo lời trình bày của ông T và không có ý kiến gì thêm.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 34/2020/DS-ST ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Căn cứ khoản 6 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 244; Điều 264; Điều 266; Điều 267; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị L về yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm với ông Lê Hoàng T, bà Lê Thị B và anh Nguyễn Trọng N.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị L đối với chị Lê Thị Thùy N.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, nguyên đơn bà Lâm Thị L kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết buộc ông Lê Hoàng T, bà Lê Thị B và anh Nguyễn Trọng N bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bà với số tiền 18.684.166 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Lâm Thị L giữ nguyên kháng cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Tại biên bản hòa giải ở xã V1 ngày 01/4/2020 ông T có thừa nhận là việc làm của ông là sai vì có xô xát và cãi với bên bà L và cháu L2 và đồng ý khắc phục 4.000.000 đồng; theo biên bản lấy lời khai ông Lê Thành C là anh ruột của ông T và bà B xác định khi xảy ra sự việc thì có mặt ông T, bà B và anh N. Thực tế bà L có bị thương tích và có nằm điều trị ở bệnh viện, nên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bà L, buộc ông T, bà B và anh N bồi thường chi phí điều trị cho bà L số tiền 18.684.166 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn ông T và chị N trình bày: Bà L khởi kiện yêu cầu các bị đơn phải bồi thường chi phí điều trị bệnh, tuy nhiên bà L không có chứng cứ chứng minh, các bị đơn không thừa nhận có đánh bà L, những người làm chứng như ông Lê Thành C, ông Nguyễn Cà X đều xác định thương tích bà L không phải do ông T gây ra. Nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bà L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự cũng chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về đề xuất giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bà Lâm Thị L; sửa Bản án dân sự sơ thẩm số: 34/2020/DS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, nghe ý kiến trình bày tranh luận của các đương sự, ý kiến trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bà Lâm Thị L còn trong thời hạn luật định, bà L được miễn nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật nên được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Phiên tòa được triệu tập họp lệ lần thứ hai, bị đơn anh Nguyễn Trọng N và chị Lê Thị Thùy N vắng mặt không có lý do; việc vắng mặt anh N và chị N không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, nên tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét đơn kháng cáo của bà Lâm Thị L, Hội đồng xét xử thấy rằng: Nguyên đơn bà L và đồng bị đơn ông T, bà B và anh N thống nhất trình bày: Vào khoảng 19 giờ ngày 10/02/2020 giữa bà L và chồng bà L cự cãi qua lại, vì cho rằng chồng có lời lẽ xúc phạm mẹ ruột nên bà L có dùng lời lẽ xúc phạm mẹ chồng, chính là mẹ ruột của ông T và bà B, từ đó giữa ông T, bà B và bà L có cự cãi qua lại với nhau. Bà L cho rằng ông T, bà B và anh N đánh bà gây thương tích; còn ông T, bà B và anh N xác định không có đánh bà L gây thương tích.

[4] Theo giấy ra viện của Trung tâm y tế huyện P xác định bà Lâm Thị L vào viện lúc 22 giờ 10 phút ngày 10/02/2020, ra viện lúc 10 giờ ngày 21/02/2020, với chuẩn đoán: Đa tổn chưa xác định; đa thương vùng đầu, cổ, mông, khai do bị đánh. Tại biên bản hòa giải ở xã V1 ngày 01/4/2020 ông T có thừa nhận là việc làm của ông là sai vì có xô xát và cãi với bên bà L và cháu L2 và đồng ý khắc phục 4.000.000 đồng. Tại Biên bản xác minh sự việc ngày 08/12/2020 ở ấp V, xã V1, huyện P, tỉnh Bạc Liêu ông Lý Hoàng G trình bày: Thời điểm xảy ra sự việc ông là Trưởng Công an ấp V, ông cùng ông Huỳnh Văn H là trưởng ấp có đến hiện trường sự việc nhưng khi đến hiện trường thì các bên không còn đánh nhau, chỉ có chửi bới qua lại. Tuy nhiên, lúc đó ông Giang có lập biên bản với nội dung bà L xác định có bị ông T đánh trên vai nhưng Biên bản này hiện nay để ở đâu ông Giang không nhớ rõ và không cung cấp cho Tòa án được.

Như vậy, từ sự việc xảy ra, lời trình bày ban đầu của bà L đã xác định bị ông T đánh bà, Giấy ra viện của Trung tâm y tế huyện P xác định bà L bị đa tổn thương và tại biên bản hòa giải ở xã V1 ngày 01/4/2020 ông T thừa nhận là ông sai vì có xô xát và cãi với bên bà L và cháu L2 và đồng ý khắc phục 4.000.000 đồng; nên có cơ sở xác định thương tích của bà L là do ông T gây ra. Bản án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L là chưa đánh giá toàn diện bản chất của vụ án, cấp phúc thẩm cần buộc ông T phải có trách nhiệm bồi thường chi phí điều trị hợp lệ cho bà L là phù hợp.

[5] Ngoài ra, bà L còn xác định thương tích của bà còn có bà B và anh N cùng gây ra, nên yêu cầu bà B và anh N cùng có trách nhiệm bồi thường cho bà. Tuy nhiên, bà B và anh N không thừa nhận có đánh bà L. Ngoài lời trình bày, bà L không có chứng cứ chứng minh, nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu này của bà L.

[6] Các chi phí hợp lý của bà Lâm Thị L được chấp nhận gồm: Tiền xe đi về từ nhà đến Trung tâm y tế huyện P: 200.000 đồng; tiền thuốc điều trị tại Trung tâm y tế huyện P: 1.954.966 đồng; tiền mất thu nhập của người bệnh và 01 người nuôi bệnh (mỗi người 01 ngày 200.000 đồng x 12 ngày) x 2 = 4.800.000.000 đồng; tiền ăn của người bệnh 12 ngày (01 ngày 50.000 đồng x 12

ngày) = 600.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền chi phí hợp lý buộc ông T phải bồi thường cho bà L là 7.554.966 đồng.

Đối với các khoản chi phí điều trị tại Bệnh viện Thanh V, do bà L điều trị bệnh khác không phải điều trị thương tích do ông T đánh, nên không được chấp nhận. Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần của bà L, xét thấy: bà L cũng có lời lẽ xúc phạm đến cha mẹ của ông T nên bà L cũng phải tự chịu một phần, nên không được chấp nhận.

[7] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của bà Lâm Thị L và lời trình bày của Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà L; không có căn cứ chấp nhận ý kiến trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông T; có căn cứ chấp nhận một phần ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa, sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số: 34/2020/DS-ST ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

[8] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lâm Thị L không phải chịu. Ông Lê Hoàng T phải chịu 377.000 đồng.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lâm Thị L không phải chịu.

[9] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ: Khoản 6 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227; Điều 228; Điều 244; Điều 273 và Điều 276; Điều 293; Điều 309; Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 588 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Điều 26; Điều 29; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bà Lâm Thị L. Sửa một phần Bản án dân sự sơ thẩm số: 34/2020/DS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Tòa án N dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị L đối với ông Lê Hoàng T về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

2. Buộc ông Lê Hoàng T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Lâm Thị L với số tiền 7.554.966 đồng (Bảy triệu năm trăm năm mươi bốn nghìn chín trăm sáu mươi sáu đồng).

3. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị L đối với số tiền 11.093.200 đồng và không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị L đối với bà Lê Thị B và anh Nguyễn Trọng N.

4. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị L đối với chị Lê Thị Thùy N.

5. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lâm Thị L không phải chịu. Ông Lê Hoàng T phải chịu 377.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lâm Thị L không phải chịu.

6. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện P;
- CCTHADS huyện P;
- Đường sự;
- Lưu Tổ HCTP, hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Trương Thanh Dũng